### Thuật toán ứng dụng Bài thực hành số 4

Giảng viên: TS. Đinh Viết Sang Trợ giảng: Nguyễn Trung Hiếu

Viện Công nghệ thông tin & truyền thông Đại học Bách khoa Hà Nội

04/2021

# Nội dung

05. MACHINE

05. WAREHOUSE

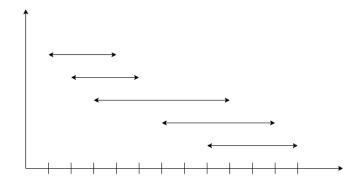
05. GOLD MINING

#### **MACHINE**

- Cho n đoạn, đoạn thứ i bắt đầu từ s<sub>i</sub> đến t<sub>i</sub>.
- Số tiền nhận được khi chọn đoạn thứ i là  $t_i s_i$ .
- ightharpoonup 2 đoạn i,j được gọi là tách biệt nếu  $t_i < s_j$  hoặc  $t_j < s_i$ .
- Cần chọn 2 đoạn tách biệt sao cho số tiền nhận được là lớn nhất.
- In ra số tiền nhận được

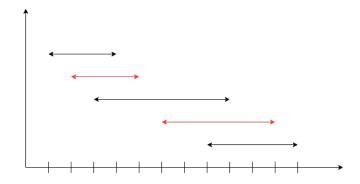
# Ví dụ

 $\qquad \qquad \text{C\'o 5 d\'oan th\'ang } [8,12]; [6,11]; [3,9]; [2,5]; [1,4] \\$ 



## Ví dụ

- $\blacktriangleright$  Cách chọn tối ưu : chọn 2 đoạn [6,11] và [1,4].
- ► Số tiền nhận được : 8



### Thuật toán 1

- Duyệt toàn bộ  $\frac{n(n-1)}{2}$  cách chọn, mỗi cách chọn kiểm tra điều kiện và lấy kết quả tối ưu.
- ▶ Độ phức tạp  $O(n^2)$

### Thuật toán 2

- Sử dụng quy hoạch động.
- Gọi maxs[x] là giá trị đoạn lớn nhất có điểm cuối  $\leq x$
- ▶ Giả sử đoạn i là một đoạn được chọn và có điểm cuối  $t_i$  lớn hơn đoạn còn lại thì giá trị lớn nhất mà ta có thể nhận được là  $t_i s_i + maxs[s_i 1]$
- lacksquare Lấy giá trị max  $t_i-s_i+maxst[s_i-1]$  của tất cả các vị trí i
- ▶ Độ phức tạp : O(n)

```
int main() {
       const int N = 2e6 + 5;
2
       for (int i = 1; i <= n; i++) {
3
            \max[t[i]] = \max(\max[t[i]], t[i] - s[i])
4
5
6
       for (int i = 1; i < N; i++) {</pre>
7
            maxs[i] = max(maxs[i - 1], maxs[i]);
8
       }
9
10
       int ans = -1;
11
       for (int i = 1; i <= n; i++) {
12
            if (\max [s[i] - 1] > 0) {
13
                ans = max(ans,
14
                         \max[s[i] - 1] + t[i] - s[i]
15
16
17
       cout << ans << endl;
18
19
```

#### WAREHOUSE

- N nhà kho được đặt tại các vị trí từ 1...N. Mỗi nhà kho có:
  - a<sub>i</sub> là số lượng hàng.
  - t<sub>i</sub> là thời gian lấy hàng.
- Một tuyến đường lấy hàng đi qua các trạm

$$x_1 < x_2 < ... < x_k \ (1 \le x_j \le N, j = 1...k)$$
 thỏa mãn:

- $\sum_{i=1}^k t[x_i] \leq T$
- Cần tìm tuyến đường có tổng số lượng hàng trên đường đi là tối đa.

### Thuận toán

- Gọi dp[i][k] là số lượng hàng tối đa thu được khi xét các nhà kho từ 1...i, lấy hàng ở kho i và thời gian lấy hàng không quá k.
- Công thức
  - ightharpoonup dp[i][k] = 0 nếu k < t[i]
  - $dp[i][k] = max(dp[j][k-t[i]] + a[i], j \in [i-D, i-1])$  nếu  $k \geq t[i]$
- ▶ Kết quả  $max(dp[i][k], i \in [1, n], k \in [1, T])$
- ▶ Độ phức tạp:  $O(n \times T \times D)$

```
int main() {
20
       for (int i = 1; i <= n; i++) {
21
            for (int k = t[i]; k <= T; k++) {</pre>
22
                 for (int j = i-1; j >= max(0,i-D); j-+)
23
                     dp[i][k] = max(dp[i][k],
24
                          dp[j][k-t[i]] + a[i]);
25
                 ans = max(ans, dp[i][k]);
26
27
28
       cout << ans << endl;</pre>
29
   }
30
```

#### 05. GOLD MINING

- Có n nhà kho nằm trên một đoạn thẳng.
- Nhà kho i có toạ độ là i và chứa lượng vàng là a<sub>i</sub>.
- Chọn một số nhà kho sao cho:
  - Tổng lượng vàng lớn nhất.
  - ightharpoonup 2 nhà kho liên tiếp có khoảng cách nằm trong đoạn  $[L_1,L_2]$ .

## Thuật toán 1

- Gọi F[i] là tổng số vàng nếu nhà kho i là nhà kho cuối cùng được chọn.
- ightharpoonup Khởi tạo:  $F[i] = a[i], \forall i < L_1$ .
- Công thức truy hồi:

$$F[i] = \max_{j \in [i-L_2, i-L_1]} (a[i] + F[j]), \forall i \in [L_1, N)$$
 (1)

- ▶ Kết quả:  $max(F[i]), \forall i \in [1, N]$ .
- Độ phức tạp:  $O(N \times (L_2 L_1)) = O(N^2)$ .

### Code thuật toán 1

```
int main() {
31
32
        for (int i = 0; i < n; i++) {</pre>
33
            F[i] = a[i]:
34
35
       for (int i = 11; i < n; i++) {
36
            for (int j = i - 12; j <= i - 11; j++) {
37
                 F[i] = max(F[i], F[j] + a[i]);
38
39
40
41
42
```

### Cải tiến

- Sử dụng dequeue để tìm phần tử F[i] lớn nhất trong đoạn [i-L2,i-L1].
- Hàng đợi 2 đầu (dequeue) là cấu trúc dữ liệu cho phép chèn/xóa phần tử có thể được ở đầu hoặc cuối dequeue.
- Điều kiện 1: Dequeue này sẽ lưu giá trị của F[i] giảm dần và đảm bảo các phần tử ở sau luôn có chỉ số lớn hơn phần tử trước.

#### Thuật toán cải tiến:

- ▶ Tại mỗi i, ta lưu các giá trị  $F[j], \forall j \in [i-L2, i-L1]$  vào dequeue sao cho đảm bảo **điều kiện 1**.
- Lúc này, F[j] cần tìm chính là phần tử đầu tiên của dequeue.
- F[i] = a[i] + F[j]
- ▶ Kết quả:  $max(F[i]), \forall i \in [1, N]$ .
- ▶ Độ phức tạp: O(N).

```
deque <pair <long long, int> >dq;
2
3
   int main(){
       dp[1] = a[1];
4
       while(!dq.empty()) dq.pop_back();
5
       for(int i = 2; i <= n; i++){
6
         pushPop(i);
7
         dp[i] = 111*a[i];
8
         if(!dq.empty()){
           dp[i] += dq.front().first;
10
11
12
       long long ans = *max_element(dp+1, dp+n+1);
13
       cout << ans << endl;
14
   }
15
```

```
void pushPop(int id)
16
   {
17
     int x = id - L1;
18
     int y = id - L2;
19
     if(x > 0 \&\& x <= n){
20
       while(!dq.empty() && dp[x] >= dq.back().first
21
          dq.pop_back();
22
23
       dq.push_back(make_pair(dp[x], x));
24
25
     if(y > 0 \&\& y \le n){
26
       while(!dq.empty() && dq.front().second < y)</pre>
27
          dq.pop_front();
28
29
30
31
```

# Phân tích độ phức tạp

- ▶ Tại sao độ phức tạp lại là O(n)?
- ▶ Mỗi phần tử chỉ được push dequeue vào 1 lần
- Mỗi phần tử cũng pop ra khỏi dequeue 1 lần
- ▶ Tổng các thao tác với dequeue là  $O(2 \times N)$ , do đó, độ phức tạp của thuật toán chỉ là  $O(N + 2 \times N) = O(3 \times N)$ .